

Số: 249 /2005/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 09 tháng 9 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề án: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Trị đến năm 2010

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TƯ ngày 24/3/1994 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá VII) về công tác Thể dục - Thể thao trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 133/TTg ngày 07/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng quy hoạch phát triển ngành Thể dục - Thể thao;
- Căn cứ Quyết định số 57/2002/QĐ-TTg ngày 26/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển ngành Thể dục - Thể thao đến năm 2010;
- Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 494/KH-VX ngày 17/6/2005) và Sở Thể dục - Thể thao (Tờ trình số 348/TT-TDĐT ngày 07/6/2005),

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt đề án: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Trị đến năm 2010, với nội dung chủ yếu sau:

A - QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU QUY HOẠCH:

I - QUAN ĐIỂM:

- Thể dục - Thể thao là một bộ phận quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Phát triển sự nghiệp Thể dục - Thể thao là nhằm bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, góp phần nâng cao thể lực, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống lành mạnh, làm phong phú đời sống văn hoá và phát huy tinh thần dân tộc, tinh thần quê hương của con người Quảng Trị, phục vụ đắc lực cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng nền Thể dục - Thể thao phát triển, tiến bộ, mang tính dân tộc, khoa học và nhân dân. Phát triển Thể dục - Thể thao quần chúng mang tính phổ cập đối với mọi đối tượng, lứa tuổi, tạo thành phong trào Thể dục - Thể



thao quần chúng với phương châm "Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Tập trung phát triển những môn thể thao trọng điểm phù hợp điều kiện phát triển của tỉnh nhằm nhanh chóng nâng cao thành tích thể thao.

- Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động Thể dục - Thể thao dưới sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

- Mở rộng giao lưu và hợp tác với các địa phương trong nước và quốc tế trong sự nghiệp phát triển Thể dục - Thể thao, góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân giữa các vùng trong nước và các nước trong khu vực.

2 - MỤC TIÊU:

- Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong các trường học; Phát triển phong trào tập luyện thể dục - thể thao trong đông đảo nhân dân, trước hết là học sinh, thanh niên, các lực lượng vũ trang, cán bộ, công nhân, viên chức; Phát động phong trào toàn dân tham gia tập luyện thường xuyên thể dục - thể thao, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hoá tinh thần lành mạnh, đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

- Chú trọng phát triển thể thao thành tích cao, thể thao người khuyết tật; Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, huấn luyện viên, trọng tài và vận động viên có trình độ chuyên môn cao, phẩm chất đạo đức tốt; Phấn đấu đưa nền thể thao của tỉnh ngang hoặc trên mức trung bình của cả nước.

- Xây dựng mới, nâng cấp một số cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục - thể thao trọng điểm để đáp ứng cơ bản nhu cầu tập luyện của nhân dân; Đồng thời đủ khả năng để đăng cai một số giải thi đấu cấp quốc gia, quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá thể dục - thể thao, huy động tổng hợp các nguồn lực xã hội đầu tư một số cơ sở luyện tập, thi đấu và các câu lạc bộ Thể dục - Thể thao do nhân dân tổ chức, quản lý hoạt động.

B - NỘI DUNG QUY HOẠCH CỤ THỂ:

I - ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC - THỂ THAO:

1. Về Thể dục - Thể thao quần chúng:

1.1. Đối với các trường học:

Bố trí thực hiện các giờ học nội khoá, tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao ngoại khoá. Đến năm 2010, có 100% các trường học trong tỉnh đảm bảo đầy đủ các tiết học thể dục - thể thao nội khoá; có ít nhất 50% số trường dạy ngoại khoá cho học sinh.

1.2. Đối với lực lượng vũ trang:

Đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục - thể thao trong các lực lượng vũ trang. Duy trì 100% cán bộ, chiến sỹ tham gia tập luyện thể dục - thể thao

thường xuyên và đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo lứa tuổi; Trên 50% số đơn vị có phong trào thể dục - thể thao mạnh.

1.3. Đối với cán bộ, công nhân, viên chức:

Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức xã hội tích cực tham gia vận động và tổ chức các hoạt động thể dục - thể thao thích hợp với từng đối tượng, lứa tuổi để đẩy mạnh các hoạt động thể dục - thể thao của đơn vị và phong trào thể dục - thể thao trong toàn tỉnh. Xây dựng và củng cố các câu lạc bộ thể dục - thể thao ở cơ quan, xí nghiệp dưới mọi hình thức như: sử dụng các công trình và quỹ phúc lợi, công ích, hoạt động dịch vụ... để nâng cao thể lực và trí lực, góp phần nâng cao năng lực và chất lượng lao động. Phần đầu mỗi người phải tập luyện thường xuyên ít nhất 1 môn thể thao.

1.4. Đối với nhân dân:

Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để động viên, khuyến khích phát triển phong trào toàn dân rèn luyện thân thể, giữ gìn sức khoẻ, thể dục chữa bệnh, thể dục dưỡng sinh đối với người cao tuổi. Ưu tiên phát triển các môn thể thao được quần chúng yêu thích, phù hợp với truyền thống văn hoá và thể thao dân tộc như: Bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, bơi lội, đua thuyền, bóng bàn, cờ vua, cờ tướng... Phần đầu đến năm 2010, có 25% dân số tập luyện thể dục - thể thao thường xuyên.

2. Về thể thao thành tích cao:

Từng bước phát triển các môn thể thao có trong hệ thống thi đấu quốc gia phù hợp với đặc điểm, điều kiện và khả năng của tỉnh. Ưu tiên các môn thể thao thành tích cao mà tỉnh có thể mạnh, suất đầu tư thấp. Trước mắt, tập trung các môn thể thao thành tích cao gồm: điền kinh, bơi lội, cầu lông, cờ vua, võ.

Phần đầu đến năm 2010, thể thao thành tích cao của tỉnh đạt mức trung bình của cả nước.

II - QUY HOẠCH XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Xây dựng các công trình thể dục - thể thao cấp tỉnh:

Đông Hà là thị xã tỉnh lỵ, vừa đảm nhận nhiệm vụ của thị xã, đồng thời làm nhiệm vụ trung tâm thể dục thể thao của tỉnh.

Huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư các công trình thể thao trọng điểm của tỉnh. Phần đầu đến năm 2010, hoàn thành công trình sân vận động Đông Hà, công trình bể bơi, nhà thi đấu. Củng cố và nâng cấp một số cơ sở thể dục - thể thao hiện có để tăng năng lực sử dụng. Hoàn thành quy hoạch, giải pháp mặt bằng và xây dựng cơ sở hạ tầng cho khu liên hiệp thể thao (gắn với bể bơi tổng hợp tỉnh), các sân thể thao cơ bản phục vụ luyện tập và thi đấu của tỉnh và thị xã Đông Hà theo thiết chế các công trình thể dục - thể thao đã trình bày

JC
HƯ
RỦ

trong nội dung của đề án. Tăng cường các thiết bị phục vụ tập luyện cho các đội tuyển và đào tạo vận động viên năng khiếu.

2. Đối với các huyện, thị xã:

Các huyện, thị xã tiến hành quy hoạch quỹ đất, địa điểm dành cho hoạt động tập luyện và thi đấu thể dục - thể thao. Mỗi huyện phải dành tối thiểu 6 - 6,5 ha quỹ đất cho các công trình thể thao cơ bản cấp huyện gồm: sân vận động, nhà tập luyện thi đấu, bể bơi, các sân thể thao cơ bản, một số sân thể thao ngoài trời.

Tuỳ theo đặc điểm và khả năng của mỗi huyện, từng bước xây dựng các công trình: Nhà thi đấu đa năng, sân vận động, bể bơi và sân thể thao cơ bản. Từ nay đến năm 2010, nguồn vốn ngân sách dành cho thể thao của huyện, thị xã ưu tiên bố trí để xây dựng nhà thi đấu, mặt sân vận động, các hạng mục phụ trợ của sân vận động, các sân thể thao cơ bản.

3. Đối với cấp xã, phường:

Mỗi xã, phường tiến hành quy hoạch quỹ đất, địa điểm làm cơ sở tập luyện thể dục - thể thao, gắn với xây dựng nhà văn hoá, điểm vui chơi của thanh, thiếu niên. Bố trí quỹ đất cho các trường phổ thông trên địa bàn có địa điểm và quy mô thích hợp để phục vụ các tiết học thể dục - thể thao nội khoá và tập luyện ngoại khoá theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từng bước hoàn thiện các cơ sở tập luyện thể dục - thể thao.

4. Đối với thôn, bản, khu phố, khu dân cư:

Mỗi thôn, bản dành quỹ đất để xây dựng một sân bóng chuyền, 1 sân bóng đá mini gắn với điểm vui chơi và khu văn hoá của thôn, bản.

III - GIẢI PHÁP:

1. Thực hiện xã hội hoá các hoạt động thể dục - thể thao:

- Xây dựng các thiết chế và mô hình về tổ chức hoạt động thể dục - thể thao cơ sở với hệ thống chỉ tiêu sát với thực tế của các địa phương, đơn vị.

- Tuyên truyền sâu rộng cho nhân dân thấy rõ lợi ích của việc tập thể dục - thể thao thường xuyên; Củng cố các câu lạc bộ thể dục - thể thao ở các cấp; Khuyến khích phát triển các cơ sở tập luyện thể dục - thể thao dưới nhiều hình thức, đa dạng hoá các hình thức thi đấu thể thao.

- Thực hiện liên kết các hoạt động thể dục - thể thao giữa các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội. Hình thành các hội thể thao chuyên ngành một số môn thể thao theo nhóm tổ chức xã hội.

- Lồng ghép các hoạt động thể dục - thể thao với các hoạt động văn hoá, du lịch và phong trào phòng chống tệ nạn xã hội.

- Thực hiện các biện pháp huy động nguồn lực để đầu tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cho hoạt động thể dục - thể thao.

- Thực hiện chế độ khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc phát triển phong trào thể dục - thể thao của địa phương, cả trong đầu tư xây dựng và thành tích thi đấu.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thể dục - thể thao ở cơ sở.

2. Đối với công tác huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng:

- củng cố và phát triển các Trung tâm Thể dục - Thể thao của tỉnh và các huyện, thị xã, đáp ứng yêu cầu đào tạo, huấn luyện vận động viên và đội tuyển, đồng thời là trung tâm dịch vụ thi đấu để đẩy mạnh phát triển các phong trào thể dục - thể thao của tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác huấn luyện, giảng dạy thể dục - thể thao hiện có. Đồng thời có chính sách ưu đãi để thu hút các chuyên gia, huấn luyện viên giỏi, vận động viên cao cấp ở các nơi khác về tỉnh làm việc, thi đấu. Thường xuyên gửi cán bộ, huấn luyện viên đi đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ ở các trung tâm đào tạo chính quy trong nước và khu vực.

- Thường xuyên theo dõi, phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng vận động viên theo từng tuyến, theo độ tuổi và đặc điểm của từng môn thể thao để xây dựng và phát triển lực lượng vận động viên thành tích cao, tham gia các cuộc thi đấu quốc gia và khu vực; Bảo đảm cơ bản chế độ dinh dưỡng trong quá trình tập luyện đối với vận động viên.

- Xây dựng hệ thống đào tạo vận động viên thống nhất từ cơ sở đến tỉnh.

- Đối với giáo viên giảng dạy trong các trường học: Phải thường xuyên nâng cao chất lượng chuyên môn và đủ số lượng giáo viên cho các trường học.

- Huy động nhiều nguồn vốn đầu tư cho công tác huấn luyện, đào tạo vận động viên, trong đó hàng năm tăng nguồn ngân sách nhà nước để đào tạo vận động viên và ưu tiên các môn thể thao tỉnh có thể mạnh đã được lựa chọn trong đề án quy hoạch.

3. Một số giải pháp khác:

- Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Trung ương và các tổ chức quốc tế để đẩy mạnh tiến độ xây dựng các công trình thể thao trọng điểm của tỉnh và một số công trình thể thao trọng điểm huyện, thị xã.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, Chính quyền trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của đề án quy hoạch đã được duyệt.

- Chỉ đạo sự phối hợp đồng bộ các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện những nhiệm vụ cụ thể của đề án quy hoạch, trước hết là sự phối hợp đồng bộ giữa ngành Thể dục - Thể thao với ngành Giáo dục - Đào tạo, Y tế và các địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về rèn luyện sức khỏe và phổ biến tri thức khoa học, công nghệ, y học thể dục thể thao và hướng dẫn tri thức thể dục - thể thao phổ thông cho nhân dân.

- Mở rộng giao lưu với các tỉnh trong nước và các nước trong khu vực, thực hiện các cuộc giao lưu, thi đấu thể dục - thể thao nhằm thắt chặt tình hữu nghị và góp phần hình thành các hoạt động du lịch - thể thao giữa các tỉnh thành, các nước trong khu vực.

- Thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hoá và gia đình thể thao.

- Có chính sách khen thưởng và giải pháp giải quyết việc làm, học tập cho vận động viên khi hết tuổi thi đấu.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Thể dục - Thể thao chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức và hướng dẫn thực hiện đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thể dục - thể thao đến năm 2010. UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung của đề án quy hoạch trong phạm vi địa phương mình.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục - Đào tạo, Y tế, các Sở, Ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức các hoạt động phát triển phong trào thể dục - thể thao của đơn vị mình, đồng thời phối hợp với Sở Thể dục - Thể thao triển khai thực hiện các nhiệm vụ của đề án quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

Trong quá trình thực hiện, đề án quy hoạch sẽ được tiếp tục điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển chung của tỉnh và cả nước.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành, Đoàn thể và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

TM/ UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Phúc

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Ủy ban TDTT
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh
- CT, các PCT
- Các PVP, CV
- Lưu VT, VX

CHI CỤC TRƯỞNG



Phan Thị Duyên

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI
NGUYÊN BẢN TRONG HỒ SƠ LƯU TRỮ

Tài liệu được sao từ:

Phòng: UBND tỉnh Quảng Trị

Mục lục số: 05 Hồ sơ số: 94 Tờ số: 99

Số chứng thực: 163

Ngày: 04 tháng 4 năm 2019